

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số của cơ quan Nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2023**

*Thực hiện Văn bản số 3614/UBND-KTN ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tham mưu xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;*

*UBND huyện Tuần Giáo xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện với nội dung như sau:*

**Phần I**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022**

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2022**

**1. Nhận thức số**

UBND huyện đã ban hành kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 29/9/2022 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Văn bản số 1749/UBND-VHTT ngày 20/11/2022 về việc chia sẻ, phổ biến câu chuyện Chuyển đổi số trên Chuyên mục T63; Văn bản số 1527/UBND-VHTT ngày 10/10/2022 về việc phổ cập bộ nhận diện ngày chuyển đổi số Quốc gia 10/10, nhằm lan tỏa và thu hút sự hưởng ứng tích cực của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với công cuộc chuyển đổi số của tỉnh, huyện hướng tới mục tiêu phục vụ hiệu quả cao nhất cho người dân và doanh nghiệp, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý của cấp chính quyền các cấp và chất lượng cuộc sống của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh và công bằng xã hội.

100% lãnh đạo là Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND các xã, thị trấn hoàn thành khóa đào tạo trực tuyến về chuyển đổi số xã do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

**2. Thể chế số**

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy Điện Biên về việc chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, UBND huyện đã tham mưu cho Huyện ủy Tuần Giáo ban hành 01 Nghị quyết<sup>1</sup>; UBND huyện ban hành 05 Quyết định<sup>2</sup>; 13 Kế hoạch<sup>3</sup> và các văn bản

---

<sup>1</sup>Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 của Huyện ủy Tuần Giáo về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

quan trọng khác. Để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về thực hiện Đề án chuyển đổi số, UBND huyện đã Ban hành Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 19/3/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện Tuần Giáo với 44 thành viên, trong đó đồng chí Chủ tịch UBND huyện trực tiếp là Trưởng Ban Chỉ đạo; Lãnh đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn, tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện là thành viên; Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 về Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; Quyết định số 787/QĐ-BCĐ ngày 08/4/2022 về việc thành lập Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của huyện. Chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thành lập được 177 tổ công nghệ số cộng đồng khởi bản và 19 tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

### 3. Hạ tầng số

Hạ tầng kỹ thuật CNTT tại các cơ quan Nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2022 đã được đầu tư xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, cụ thể:

**Cấp huyện:** Hạ tầng CNTT trong các cơ quan Đảng, Nhà nước cơ bản đáp ứng yêu cầu tính đến thời điểm hiện tại toàn huyện có 03 máy chủ, tổng số máy tính phục vụ công tác chuyên môn tại các phòng ban cơ quan nhà nước cấp huyện là 195 chiếc; tỷ lệ CB,CC,VC tại UBND huyện được trang bị máy tính

---

<sup>2</sup>Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo;

<sup>3</sup> Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND huyện Tuần giáo về việc Xây dựng phát triển các lĩnh vực ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2022; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về Phát triển Chính Quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2022; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 28/10/2020 của UBND huyện Tuần Giáo về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 06/8/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 19/8/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc triển khai thực hiện Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”; Kế hoạch 184/KH-UBND ngày 11/8/2022 về Triển khai thực hiện Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tuần Giáo về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 55/KH – UBND ngày 11/3/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Triển khai “Chương trình Chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Kế hoạch 87/KH-UBND ngày 19/4/2021 về tăng cường UDCNTT ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Tuần Giáo đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch 146/KH-BCĐ ngày 20/6/2022 về hoạt động của BCĐ chuyển đổi số huyện năm 2022; Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 20/12/2022 về Truyền thông và hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử và bảo đảm cung cấp hàng hóa thiết yếu trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Văn bản số 572/UBND-VP ngày 22/5/2022 về tăng cường, đảm bảo an toàn thông tin khi sử dụng ứng dụng trực tuyến; Văn bản số 635/UBND-BHXH ngày 04/5/2022 về khuyến khích người nhận các chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt năm 2022.

đạt 100%; số lượng máy in là 135 máy, 21 máy quét (Scanner), 18 máy photocopy phục vụ cho công tác quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Số máy được cài phần mềm diệt vi rút như BKAV, Kaspersky đạt 100%; 100% các cơ quan được kết nối Internet băng thông rộng.

**Cấp xã:** Tổng số máy tính tại các UBND cấp xã: 348 chiếc; tỷ lệ CB, CC tại UBND cấp xã được trang bị máy tính trên 90%; Số lượng máy tính của UBND cấp xã được cài đặt phần mềm diệt vi rút có bản quyền đạt 100%. 100% UBND các xã, thị trấn đã được kết nối Internet để phục vụ công tác chuyên môn.

Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình kết nối đến 19/19 xã, thị trấn đảm bảo chuyển tiếp 100% các cuộc họp từ trung ương, tỉnh, huyện đến UBND các xã, thị trấn.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước đã được xây dựng và kết nối từ cấp xã đến Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành; góp phần quan trọng trong việc khai thác có hiệu quả và an toàn các hệ thống dùng chung và chuyên ngành của tỉnh.

Về hạ tầng mạng băng rộng, kết nối Internet cho các cơ quan Nhà nước và các khu vực dân cư với 100% cơ quan Đảng, Nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã; 90% khu vực dân cư sinh sống, làm việc (bản, khối phố) được kết nối internet băng rộng cố định (cáp quang); 93,4% thôn/bản trên địa bàn huyện đã được phủ sóng điện thoại di động; 100% khu vực tập chung dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 3G, 4G; Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 41,1%; Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt trên 65% góp phần là nền tảng hình thành môi trường số giúp kết nối, chia sẻ thông tin, tri thức, các giá trị văn hóa và tạo ra môi trường sống, lao động, học tập, sản xuất, kinh doanh mới trên không gian mạng, thu hẹp khoảng cách tiếp cận dịch vụ, xóa đói, giảm nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp, nâng cao dân trí và chất lượng cuộc sống.

#### **4. Dữ liệu số**

Đảm bảo duy trì sử dụng các ứng dụng dùng chung của tỉnh như: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành TD-Office được kết nối thường xuyên; việc giao, nhận văn bản trực tiếp trên hệ thống đảm bảo 100% công văn đi - đến được xử lý trên môi trường mạng, trừ các văn bản mật, văn bản đích danh; hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; công tác đảm bảo an toàn thông tin...

Công thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn thực hiện tốt việc cung cấp thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành; minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội.

#### **5. Nền tảng số**

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Tuần Giáo nghiêm túc triển khai, sử dụng các nền tảng phục vụ chính quyền số theo danh mục các nền

tảng số tập trung sử dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022 theo văn bản 1855/UBND-KTN ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh Điện Biên.

Chỉ đạo, đôn đốc Tổ công nghệ số cộng đồng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia sử dụng các nền tảng xã hội số; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyên đổi số; chuyên giao hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số và khi tham gia các hoạt động trên môi trường số.

## **6. Nhân lực số**

100% cán bộ công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đều được đào tạo và có chứng chỉ tin học cơ bản khi được tuyển dụng, đáp ứng được các yêu cầu cơ bản trong công việc chuyên môn.

Số lượng cán bộ chuyên trách được đào tạo chuyên ngành, chuyên sâu về CNTT trên địa bàn huyện còn hạn chế: Cấp huyện 02 người (01 chuyên viên CNTT của Văn phòng HĐND&UBND huyện, 01 chuyên viên CNTT phòng Văn hóa và Thông tin).

## **7. An toàn thông tin mạng**

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 về Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về Phát triển Chính Quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2022; Văn bản số 572/UBND-VP ngày 22/5/2022 về tăng cường, đảm bảo an toàn thông tin khi sử dụng ứng dụng trực tuyến; tiếp tục triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến; gửi/nhận văn bản điện tử ký số; thực hiện cài đặt phần mềm mã độc tập trung Bkav endpoint trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Các thiết bị được cài đặt giải pháp bảo vệ như tường lửa Firewall cho 02 máy chủ, tường lửa cho toàn mạng (Network Firewall), số máy tính tại UBND huyện được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền đạt 100%, cấp xã đạt trên 95%. Hệ thống máy chủ hoạt động đảm bảo, thực hiện tốt quy định quản lý vận hành, cập nhật, sao lưu, khôi phục dữ liệu, khôi phục hệ thống mạng sau khi xảy ra sự cố.

Khai thác, sử dụng tốt mạng truyền số liệu chuyên dùng theo Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Điện Biên và đảm bảo kiến trúc hạ tầng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh theo phiên bản 2.0. Việc tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin được triển khai với nhiều hình thức đa dạng tại các cơ quan, đơn vị.

Triển khai đầy đủ các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố an toàn thông tin; phân công cán bộ phụ trách CNTT thường trực xử lý sự cố mạng và mất an toàn thông tin.

Kịp thời cảnh báo các lỗ hổng bảo mật trên các hệ điều hành và phần mềm ứng dụng; cảnh báo nguy cơ bị tấn công vào các hệ thống thông tin đồng thời hướng dẫn các xử lý, khắc phục tạm sự cố nếu bị tấn công tới các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn.

## **8. Chính quyền số**

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện được kết nối liên thông từ các sở, ban, ngành tỉnh tới huyện và các xã, thị trấn. 100% cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn sử dụng chữ ký số. Tỷ lệ văn bản điện tử có ký số đạt 100%; 100% các cơ quan, đơn vị; cán bộ công chức, viên chức được cấp tài khoản thư điện tử công vụ, tỷ lệ cán bộ CCVC thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc đạt trên 90%; Đăng ký và thiết lập được 471 tài khoản cá nhân trên cổng dịch vụ công Quốc gia là cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

UBND huyện Ban hành Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Đăng ký, tích hợp 21 chứng thư số ký trên sim PKI cho lãnh đạo UBND huyện và Lãnh đạo là Trưởng các Phòng chuyên môn thuộc huyện; Cấp mới 84 chứng thư số cho cán bộ công chức xã phục vụ công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã kết nối liên thông từ Trung ương tới tỉnh, huyện xuống xã trên nền tảng sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng. Triển khai, ứng dụng phần mềm Họa không giấy tại các cuộc họp của HĐND cấp huyện.

Tổ chức tập huấn trực tuyến sử dụng hệ thống thông tin giải quyết TTHC phiên bản 2.0 và số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cho hơn 90 cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia giải quyết TTHC tại bộ phận Một cửa của huyện và các xã, thị trấn và các phòng ban chuyên môn cấp huyện.

100% văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (*trừ văn bản mật*).

100% các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp mức độ 4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau.

100% hồ sơ công việc cơ quan, đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*) đối với cấp huyện.

50% hồ sơ công việc cơ quan, đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*) đối với cấp xã.

50% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.

100% thống kê, báo cáo thực hiện trực tuyến.

75% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

40% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản về chuyển đổi số.

**- Hệ thống thông tin một cửa điện tử:**

Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết 10 tháng đầu năm 2022: 14.037 hồ sơ Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT):

+ Tổng số DVCTT mức độ 3, mức độ 4 đang cung cấp: 71 thủ tục (trong đó DVCTT mức độ 3: 14 thủ tục; DVCTT mức độ 4: 57 thủ tục);

+ Tổng số DVCTT mức độ 3 có phát sinh hồ sơ: 2.981 (trực tuyến 2.306 hồ sơ; trực tiếp 675 hồ sơ).

+ Tổng số DVCTT mức độ 4 có phát sinh hồ sơ: 5.116 (trực tuyến 4.816 hồ sơ; trực tiếp 300 hồ sơ).

**9. Kinh tế số**

Chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến Kế hoạch số 1581/KH-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh tới toàn thể các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 20/12/2022 về Truyền thông và hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử và bảo đảm cung cấp hàng hóa thiết yếu trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Tính tới thời điểm hiện tại tại huyện Tuần Giáo đã tổ chức hỗ trợ đưa 04 sản phẩm gồm (*dấm táo mèo, táo mèo ngâm sành, táo mèo khô sấy lạnh, cà phê Hồng kỳ*) của Hợp tác xã và nhân dân xã Tủa tình lên sàn thương mại điện tử và bảo đảm cung cấp hàng hóa thiết yếu trên địa bàn huyện

**10. Xã hội số**

UBND huyện ban hành văn bản số 635/UBND-BHXH ngày 04/5/2022 về khuyến khích người nhận các chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt năm 2022; Văn bản số 719/UBND-TCKH ngày 29/6/2020 về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công;

Năm 2022 tổng dân số trên địa bàn toàn huyện là trên 92.000 người, số người trong độ tuổi lao động trên 55.000 người, chiếm 60% tổng dân số. Số người có tài khoản có tài khoản thanh toán điện tử là 23.016, chiếm 25% dân số toàn huyện, số người dân trên địa bàn huyện được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (*chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ ...*) là 32.222, đạt 35%. Trên địa bàn huyện đã và đang

triển khai ứng dụng thanh toán trực tuyến qua thẻ, các loại ví điện tử, các ứng dụng internet banking, mobile banking ... Một số lĩnh vực thực hiện số hoá, chuyên đổi số nhanh, mạnh như y tế, y tế dự phòng, bảo hiểm xã hội, tài chính ngân hàng, viễn thông... giúp người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu.

### **11. Kinh phí thực hiện**

Tổng kinh phí chi cho hoạt động UDCNTT năm 2022 là: 1.944.328.000 đồng.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

#### ***- Về cơ sở hạ tầng***

Việc phát triển hạ tầng phục vụ chuyển đổi số còn nhiều khó khăn như: Tỷ lệ bao phủ internet (cả 3G, 4G, 5G và internet băng rộng mặt đất) còn thấp; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối internet băng rộng mặt đất rất thấp.

Trang thiết bị máy tính đã đảm bảo về số lượng, tuy nhiên chất lượng, cấu hình không đảm bảo, không đáp ứng được yêu cầu công việc thực hiện chuyển đổi số, số hoá; các loại thiết bị khác: máy in, máy scan, máy photocopy số lượng ít, cũ, đã lỗi thời, không đáp ứng được yêu cầu công việc.

#### ***- Về Chính quyền số***

Hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT tại một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức. Việc quản lý, điều hành vẫn thực hiện theo phương thức truyền thống sử dụng giấy tờ.

Việc sử dụng hòm thư điện tử công vụ với tên miền ...@dienbien.gov.vn để trao đổi văn bản điện tử chưa được thường xuyên, vẫn chủ yếu dùng hòm thư công cộng Gmail.com.vn, ...

Tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc qua Dịch vụ BCCI chưa đạt được kết quả theo kế hoạch đề ra.

Nhân lực có trình độ về CNTT còn ít nên gặp nhiều khó khăn trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân.

#### ***- Bảo đảm an toàn thông tin mạng***

Việc chỉ đạo triển khai cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung Bkav Endpoint mặc dù đã được quan tâm triển khai thực hiện, song vẫn còn tình trạng một số cơ quan, đơn vị tự mua bản quyền phần mềm diệt virus để sử dụng.

Phần lớn các trang thiết bị máy tính được cài đặt hệ điều hành và các ứng dụng không có bản quyền (sử dụng một số phần mềm để crack bản quyền) nên tồn tại rất nhiều lỗ hổng bảo mật, nguy cơ mất an toàn thông tin, mất dữ liệu rất cao.

Việc đánh giá, đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo các quy định hiện hành còn hạn chế, chưa kịp thời đề xuất với cấp có thẩm quyền để triển khai thực hiện.

### ***- Kinh tế số và Xã hội số***

Công tác thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp chưa đảm bảo, đáp ứng được lộ trình chung của các cấp, ngành.

Việc tập huấn, tiếp cận, hỗ trợ nông dân đưa sản phẩm nông nghiệp lên các sàn thương mại điện tử đã được triển khai thực hiện, tuy nhiên kết quả còn nhiều hạn chế, số lượng các hộ lên sàn còn rất ít.

Việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ trực tuyến, các dịch vụ mua bán, thanh toán trực tuyến, online còn chưa thu hút đông đảo người dân tham gia.

## **2. Nguyên nhân**

### ***- Cơ sở hạ tầng***

Tỷ lệ cáp quang được kéo tới khu vực có dân cư sinh sống chưa cao.

Trên địa bàn các xã, mỗi xã chỉ có một điểm bưu điện văn hoá xã của bưu điện huyện triển khai, các doanh nghiệp khác chưa triển khai mô hình bưu cục cấp xã.

### ***- Chính quyền số***

Một bộ phận cán bộ các cấp vẫn chưa nắm bắt được quy trình xử lý hồ sơ công việc trên hệ thống, sử dụng văn bản giấy khi trình kí, chưa quen truy cập, sử dụng ứng dụng mail công vụ được cấp.

Đa phần người dân và các tổ chức vẫn quen với cách thức thực hiện các thủ tục hành chính theo hình thức truyền thống nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan, đơn vị; còn tâm lý e ngại, hoặc chưa thực sự quan tâm đến cách thức nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua Dịch vụ BCCI hoặc trên Cổng dịch vụ công.

### ***- Bảo đảm an toàn thông tin mạng***

Còn một số máy tính, laptop được trang cấp, đầu tư công từ giai đoạn trước đến nay đã cũ, lạc hậu, cấu hình thấp, cài đặt hệ điều hành XP, Win 7, cài đặt ứng dụng văn phòng phiên bản cũ, phải sử dụng một số phần mềm để crack bản quyền hệ điều hành và bản quyền các ứng dụng văn phòng khác.

Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, an toàn thông tin, chuyên đổi số tại cấp huyện, cấp xã còn thiếu và yếu; công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, người dân và doanh nghiệp chưa thực hiện thường xuyên.

### ***- Kinh tế số và Xã hội số***

Hầu hết các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn đều là doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiềm lực kinh tế ở mức trung bình, hoạt động trong phạm vi địa bàn huyện, nên gặp nhiều khó khăn trong công tác thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp theo lộ trình chung của các cấp, ngành.

Đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử là lĩnh vực mới, đòi hỏi người sử dụng phải am hiểu một chút về công nghệ, sử dụng thành thạo các thiết bị

điện tử. Hơn nữa do số lượng sản phẩm nông sản đặc trưng, thế mạnh của huyện còn hạn chế nên quá trình triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

Đời sống của một bộ phận người dân còn thấp, bên cạnh đó thói quen tiêu dùng tiền mặt của người dân chưa thay đổi nhiều và tâm lý còn e dè, lo sợ mất an toàn khi sử dụng các dịch vụ mua sắm, thanh toán trực tuyến.

### **III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2022**

Với những kết quả đạt được năm 2022 UBND huyện Tuần Giáo đã hoàn thành 100% các mục tiêu đã đề ra theo Kế hoạch hoạt động số 146/KH-BCĐ ngày 20/6/2022 của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về Phát triển Chính Quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2022.

## **Phần II**

### **NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2023**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 03/6/2022 của UBND tỉnh về phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

- Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ;

- Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên, phiên bản 2.0.

- Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo;

- Kế hoạch số 4642/KH-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 1064/KH-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 718/KH-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 28/10/2020 của UBND huyện Tuần Giáo về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 19/8/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc triển khai thực hiện Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”;

- Kế hoạch 184/KH-UBND ngày 11/8/2022 Triển khai thực hiện Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tuần Giáo về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 55/KH – UBND ngày 11/3/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Triển khai “Chương trình Chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

## II. MỤC TIÊU

Từng bước hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 28/10/2020 của UBND huyện Tuần Giáo về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch 184/KH-UBND ngày 11/8/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tuần Giáo về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; lấy đây làm căn cứ để triển khai chuyển đổi số trong các ngành nghề, lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện; là căn cứ để kiểm tra, đánh giá kết quả chuyển đổi số của các ngành, lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội

số, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược của Quốc gia về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Nhận thức số**

Người đứng đầu các đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách.

Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các lớp đào tạo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức UBND huyện, UBND cấp xã; cán bộ các tổ chức đoàn thể cấp huyện, cấp xã.

Tổ chức các hội nghị, các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp, trước hết là những người đứng đầu nắm được cách thức để thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.

Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về Kế hoạch chuyển đổi số trên hệ thống thông tin của địa phương; tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của huyện; Trang TTĐT của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn và trên mạng xã hội như Zalo, facebook.....

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thử nghiệm công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân về sử dụng Internet, thư điện tử, giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, tham gia sàn giao dịch nông sản, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...

#### **2. Thể chế số**

Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản liên quan trong các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

Rà soát, đề xuất bổ sung hệ thống văn bản pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng.

Nghiên cứu các giải pháp khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nghiên cứu, đầu tư, tài trợ, chuyển giao công nghệ cho chuyển đổi số; cung cấp, sử dụng các dịch vụ số trên địa bàn huyện.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương cam kết đổi mới, sáng tạo điều kiện cho phép thử nghiệm công nghệ mới, mô hình mới, ứng dụng công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo trong

ngành, lĩnh vực cơ quan, địa phương mình phụ trách.

### **3. Hạ tầng số**

Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số huyện Tuần Giáo bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Thiết lập môi trường làm việc số đồng bộ trong cơ quan hành chính của huyện đảm bảo thông suốt phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp:

Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số trên môi trường mạng; 100% cán bộ, công chức cấp huyện và xã, thị trấn được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính; 100% cơ quan Đảng, chính quyền các cấp kết nối mạng số liệu chuyên dùng của tỉnh Điện Biên (WAN).

Tiếp tục duy trì triển khai hạ tầng kỹ thuật phục vụ Hội nghị trực tuyến đồng bộ 03 cấp từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với Hệ thống Hội nghị trực tuyến quốc gia.

Tỷ lệ hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến khu dân cư sinh sống, làm việc (*bản, khối phố*) đạt 95%.

Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 41%.

Tỷ lệ khu vực dân cư sinh sống, làm việc (*bản, khối phố*) được phủ sóng thông tin di động mạng 3G, 4G đạt 95%.

Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt 75%.

Phối hợp với các cơ quan chủ trì của tỉnh trong việc xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn huyện; ưu tiên triển khai tại cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện.

### **4. Dữ liệu số**

Tiếp tục duy trì các ứng dụng dùng chung: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành TD-Office được kết nối thường xuyên; việc giao, nhận văn bản trực tiếp trên hệ thống đảm bảo 100% công văn đi - đến được xử lý trên môi trường mạng, trừ các văn bản mật, văn bản đích danh; hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; công tác đảm bảo an toàn thông tin...

Công thông tin điện tử huyện; trang thông tin điện tử các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành; minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội.

Chú trọng công tác chuẩn hóa dữ liệu số, liên thông cơ sở dữ liệu dân cư, cơ sở dữ liệu ngành; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan đảng, nhà nước theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

Phối hợp, tham gia xây dựng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử.

## **5. Nền tảng số**

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Tuần Giáo nghiêm túc triển khai, sử dụng, khai thác có hiệu quả các nền tảng phục vụ chính quyền số theo danh mục các nền tảng số tập trung sử dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022 theo văn bản 1855/UBND-KTN ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh Điện Biên. Chỉ đạo, đôn đốc Tổ công nghệ số cộng đồng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia sử dụng các nền tảng xã hội số; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyển giao hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số và khi tham gia các hoạt động trên môi trường số.

## **6. Nhân lực số**

Thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số do các cấp tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng và triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan Nhà nước.

Đào tạo Công nghệ thông tin theo vị trí việc làm; đảm bảo hầu hết cán bộ, công chức sử dụng tốt phần mềm cơ bản, chuyên ngành phục vụ công việc.

## **7. An toàn thông tin mạng**

### *7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ*

Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

### *7.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng*

Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

### *7.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng*

Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin.

Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định.

#### 7.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

Tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn, diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng của tỉnh tổ chức.

Giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

### 8. Chính quyền số

Tỷ lệ văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (*trừ văn bản mật*) đạt 100%.

Tỷ lệ hồ sơ công việc cơ quan, đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*) đối với cấp huyện đạt 70%.

Tỷ lệ hồ sơ công việc cơ quan, đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*) đối với cấp xã đạt 50%.

Tỷ lệ thống kê, báo cáo thực hiện trực tuyến đạt 100%.

Tỷ lệ hoạt động giám sát, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý đạt 5%.

Tỷ lệ hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt 75%.

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản về chuyển đổi số đạt 50%.

Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống điện tử lãnh đạo, quản lý, điều hành, giám sát công việc; ứng dụng Chữ ký số trong các giao dịch điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống hội nghị trực tuyến...

Đảm bảo cung cấp 100% các dịch vụ hành chính công của huyện theo hình thức trực tuyến mức độ 2, trên 50% mức độ 3, 4. 100% hồ sơ, thủ tục hành chính mức độ 3, 4 giải quyết theo hình thức trực tuyến.

Đẩy mạnh hoạt động Công Thông tin điện tử huyện đảm bảo theo yêu cầu tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

100% các hệ thống thông tin trọng yếu của huyện được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng.

Tiếp tục chuẩn hóa, tạo lập các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo tuân thủ theo khung Chính quyền số của tỉnh Điện Biên; phối hợp với các cơ quan tỉnh Điện Biên để triển khai kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa địa phương với cấp Tỉnh và Trung ương.

Xây dựng trang thông tin điện tử các phòng chuyên môn UBND huyện phục vụ công tác tuyên truyền và công khai các TTHC của huyện.

### **9. Kinh tế số**

Đẩy mạnh việc thu hút, thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý, sản xuất, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử; ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm.

Hướng dẫn các hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

Tỷ lệ góp phần tăng năng xuất lao động đạt 3%.

Tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số đạt 15%.

Số doanh nghiệp công nghệ số đạt 01 doanh nghiệp.

Tỷ lệ dân số tham gia mua sắm trực tuyến đạt 30%.

Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ có tài khoản thương mại điện tử đạt 15%.

Tỷ lệ hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản trên sàn thương mại điện tử đạt 5%.

### **10. Xã hội số**

Triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng Thông tin điện tử huyện về kết quả quá trình triển khai chuyển đổi số. Tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến.

Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia phổ cập kỹ năng số cơ bản trên nền tảng OneTouch và các nền tảng, kênh thông tin khác như kênh zalo về chuyển đổi số quốc gia...; tăng số lượng người dân có danh tính số/tài khoản định danh điện tử; thanh toán điện tử; khám bệnh bằng thẻ CCCD tại các cơ sở y tế...bảo đảm phù hợp với nội dung về phát triển xã hội số tại Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 của Huyện ủy Tuần Giáo về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của Công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân và doanh nghiệp.

Gắn trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị với việc ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin trong cơ quan, đơn vị mình, phải gương mẫu trong học tập và ứng dụng Công nghệ thông tin trong điều hành, giải quyết công việc; tạo bước chuyển biến trong lề lối làm việc, gắn kết chặt chẽ ứng dụng Công nghệ thông tin với cải cách hành chính trên cơ sở áp dụng thống nhất hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp.

Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số.

Hỗ trợ người dân sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, đối thoại trực tuyến và giao tiếp điện tử với cơ quan nhà nước; khuyến khích, thúc đẩy phát triển giao dịch điện tử, thương mại điện tử, thanh toán điện tử.

### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền số; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ chuyên đổi số với cải cách thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Bưu điện VNPost, ViettelPost tổ chức tuyên truyền về phát triển kinh tế số; tiếp tục đạo tạo cho các hộ gia đình có sản phẩm, hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng, số lượng lớn để sử dụng thành thạo, hỗ trợ mua và bán sản phẩm, hàng hóa trên cửa hàng số.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động người dân, tích cực sử dụng các phần mềm thanh toán không dùng tiền mặt bằng các ứng dụng được các nhà mạng cung cấp như Viettel Pay, Momo, ZaloPay, Viettel Money... và một số dịch vụ khác.

### **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp Viễn thông, các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu, hợp tác để đưa ra các giải pháp công nghệ phù hợp với thực tế, từng bước đưa công nghệ số gắn liền với phát triển Chính quyền điện tử, Chính phủ số.

Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các đơn vị trong tỉnh về chuyển đổi số và ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành.

#### **4. Thu hút nguồn lực CNTT**

Đẩy mạnh thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông để phát triển cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin và truyền thông, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong cơ quan Nhà nước.

Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng Công nghệ thông tin để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng công việc.

Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên. Tạo điều kiện thuận lợi về chính sách thu hút các doanh nghiệp công nghệ số và công ty, doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, CNTT triển khai và đầu tư các dịch vụ số, nền tảng số ... trên địa bàn huyện

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí chi cho công tác chuyển đổi số năm 2023 của huyện Tuần Giáo từ ngân sách Tỉnh và huyện và các nguồn vốn lồng ghép từ các Dự án liên quan.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Văn hoá và Thông tin**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo mục tiêu đã đề ra.

Xây dựng dự toán kinh phí cụ thể cho các dự án, nhiệm vụ Chuyển đổi số triển khai trên phạm vi toàn huyện.

Hướng dẫn các cơ quan quản lý Nhà nước xây dựng dự toán chi tiết cho các dự án, nhiệm vụ Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị đảm bảo đồng bộ, hiệu quả tránh chồng chéo, lãng phí.

Kiểm tra tiến độ thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên.

##### **2. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hướng dẫn sử dụng phần mềm Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Điện Biên cho UBND các xã, thị trấn; vận hành, khai thác có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa hiện đại huyện.

Theo dõi trên phần mềm Quản lý và điều hành văn bản việc gửi nhận văn bản tích hợp chữ ký số của các phòng, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

Vận hành có hiệu quả hệ thống Hội nghị trực tuyến tại UBND huyện, đảm bảo kết nối các cuộc họp từ Trung ương đến cơ sở.

Theo dõi, tổng hợp báo cáo của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên hệ thống báo cáo UBND tỉnh.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Thẩm định dự toán trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt; chủ động cấp nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu cho UBND huyện cấp kinh phí chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện hàng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tham mưu cho UBND huyện thực hiện cơ chế chính sách huy động các nguồn lực đầu tư, các nguồn vốn đầu tư cho phát triển chính quyền số và ứng dụng Công nghệ thông tin của huyện. Đồng thời hướng dẫn việc sử dụng ngân sách cho phát triển chính quyền số và ứng dụng Công nghệ thông tin theo đúng quy định.

### **4. Phòng Nội vụ huyện**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước đi học tập nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công tác quản trị mạng, công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Tham mưu xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin của cơ quan Nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua năm.

### **5. Trung tâm Văn hoá – Truyền thanh – Truyền hình huyện**

Xây dựng phóng sự, tin, bài tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số của huyện trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số và nhiệm vụ chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

### **6. Các phòng, đơn vị trực thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương. Chủ động nghiên cứu, tham mưu cho UBND huyện các phương án, văn bản chỉ đạo triển khai chuyển đổi số theo lĩnh vực quản lý...

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, đảm bảo tính thống nhất.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền số tại cơ quan, đơn vị; đưa nội dung ứng dụng, phát triển Công nghệ số vào các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội.

Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin khi tổ chức triển khai các dự án chuyển đổi số theo quy định hiện hành.

Chủ động xây dựng dự toán kinh phí cho Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm trong nhiệm vụ chi ngân sách của các đơn vị theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

### **7. Đề nghị các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa huyện**

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện có liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số của Kế hoạch này.

Chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số của cơ quan Nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2023. UBND huyện yêu cầu các phòng, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên BCD chuyển đổi số huyện;
- Các cơ quan đơn vị thuộc huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu VT, PVHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mùa Va Hồ**